

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 28-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc M.

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc M (Tên gọi khác: B1), sinh ngày 08/01/1986 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn HT, xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc B và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam: 16/01/2019; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Quý T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu phố HP, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

2. Anh Lư M V, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn BH, xã PH, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 1 giờ 20 phút, ngày 07/12/2018, Nguyễn Phúc M (Tên gọi khác là Bi) đi từ nhà ở thôn HT, xã HN, huyện Bắc Bình đến nhà Phan Tấn Q ở thôn Hải Xuân, xã HN, huyện BB nhờ Q chở đi công việc ở CL, Q đồng ý và sử dụng xe mô tô mang biển số 86S1-5135 chở M đi.

Trên đường đi, M dùng điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt của mình gọi đến số thuê bao 0817446979 để hỏi mua ma túy. M hỏi người nam thanh niên nghe điện thoại có phải tên T và có bán ma túy không thì người này hẹn M đến quán cà phê T ở Q lộ 1A, khu phố HP, thị trấn CL, huyện BB để lấy ma túy.

Đến nơi, M nói Q đợi bên ngoài còn M đi đến cửa cổng của quán cà phê rồi gọi điện thoại lại vào số thuê bao trên thông báo đã đến nơi thì M nghe tiếng bước chân bên kia cổng đi ra và nghe giọng nói: “Đây đây”, M nhìn xuống khe cửa cổng thì có cánh tay thò ra, M đưa 200.000 đồng và cầm lấy bạch nhựa cứng màu trắng, kích thước (2,5x1,5)cm, được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đi ra xe Q thì thấy lực lượng công an tuần tra đến, M ném bạch nhựa cứng màu trắng có chứa tinh thể rắn này xuống đất thì bị công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ bạch nhựa cứng chứa chất rắn màu trắng này, niêm phong và gửi giám định.

Tại công an thị trấn CL, M khai bạch nhựa cứng màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng mà M vừa ném ra là ma túy mới mua của người tên T. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Quý T tại quán cà phê T, khu phố HP, thị trấn CL thu giữ: 01 bình nhựa cứng dùng để sử dụng ma túy đá, 13 ống thủy tinh, chiều dài khoảng 20cm; 18 bạch nhựa, kích thước (05x04)cm có khớp ép kín một đầu. T khai đây là những dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1138/KLGD-PC09 ngày 11/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận: 01 phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 bạch nhựa cứng được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine, có khối lượng là 0,1478 gam.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ các tang vật chứng khác của vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 86S1-5135 mà Q điều khiển chở M đi mua ma túy, 01 điện thoại samsung màu vàng nhạt, số imel 358301/07/513559/0 của Nguyễn Phúc M.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phúc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Về nguồn gốc ma túy, M khai mua của người tên T nhưng không biết người tên T có đặc điểm, hình dáng như thế nào.

Nguyễn Quý T có lời khai: T không biết M là ai, T không bán ma túy cho M, số thuê bao 0817446979 là do vợ T tên Huỳnh Thị Kim L đăng ký chủ sở hữu nhưng T là người thường xuyên sử dụng. Vào lúc khoảng 1 giờ 30 phút, T đang ngủ và không nhận được cuộc gọi nào từ người tên M. Những dụng cụ thu giữ tại nhà T là vật dụng T dùng để sử dụng ma túy.

Phan Tấn Q có lời khai: Nguyễn Phúc M nhờ Q chở đến thị trấn CL có công việc, Q không biết M đi mua ma túy và cũng không biết ai bán ma túy cho M.

Quá trình điều tra đã phát hiện chiếc xe mô tô biển số 86S1-5135 mà Q điều khiển là của Lư M V, sinh năm 1972, địa chỉ: thôn BH, xã PH, huyện Bắc Bình. V khai năm 2017 đã bị mất trộm và không biết hiện nay xe này đang ở đâu.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS.HBB ngày 02 tháng 4 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phúc M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý tang, vật chứng của vụ án như sau:

+Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0758 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1138, 01 bình nhựa cứng dùng để sử dụng ma túy đá, 13 ống thủy tinh, chiều dài khoảng 20cm; 18 bịch nhựa, kích thước (05x04)cm có khớp ép kín một đầu.

+Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu samsung màu vàng nhạt, số imel 358301/07/513559/0.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đồng ý với luận tội của vị đại diện viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phúc M không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Phúc M là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mua và cất giữ trên người 0,1478 gam Methamphetamine thì bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Phúc M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết ma túy là chất cấm, được nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi mua và cất giữ ma túy của bị cáo là cố ý, trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sẽ áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy, tuy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy đá, việc thường xuyên sử dụng trái phép ma túy đá là hành vi không chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy đá là chất ma túy tổng hợp gây loạn thần, việc sử dụng ma túy đá là tiền đề khiến người nghiện thực hiện các hành vi phạm tội khác. Thực tế, thời gian gần đây tội phạm do người nghiện ma túy đá ngày càng tăng, làm hoang mang

lo lắng cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phúc M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Quý T không thừa nhận là người bán ma túy cho M và cũng không có chứng cứ khác chứng M nên không có căn cứ xem xét, xử lý. Riêng người tên T bán ma túy cho M vẫn chưa xác định được là ai nên cơ quan điều tra tiếp tục xác M, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với Phan Tấn Q khai không biết M nhờ chở đi mua ma túy và không biết ai bán ma túy cho M nên không xem xét, xử lý Q trong vụ án này là đúng quy định pháp luật.

[8] Về tang, vật chứng của vụ án:

- 01 (Một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0758 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1138 là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 (Một) bình nhựa cứng dùng để sử dụng ma túy đá, 13 (Mười ba) ống thủy tinh, chiều dài khoảng 20cm; 18 (Mười tám) bịch nhựa, kích thước (05x04)cm có khớp ép kín là của Nguyễn Quý T tuy không liên quan đến vụ án nhưng là công cụ, đồ vật dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt, số imel 358301/07/513559/0 của Nguyễn Phúc M sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với chiếc xe mô tô biển số 86S1-5135 do Phan Tấn Q điều khiển chở M đi mua ma túy không liên quan đến vụ án, tuy nhiên xe này có thông tin chủ sở hữu đứng tên Lư M V, V khai bị mất trộm năm 2017. Hiện nay Phan Tấn Q không có ở địa phương nên chưa điều tra, xác M làm rõ được. Vì vậy, tiếp tục tạm giữ xe này để phục vụ công tác điều tra là đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,0758 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1138, 01 (Một) bình nhựa cứng dùng để sử dụng ma túy đá, 13 (Mười ba) ống thủy tinh chiều dài khoảng 20cm; 18 (Mười tám) bịch nhựa, kích thước (05x04)cm có khớp ép kín.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng nhạt, số imel 358301/07/513559/0.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Bình và chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình)

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/5/2019), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, NCQL, NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh

